

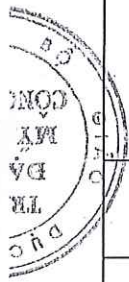
THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019-2020

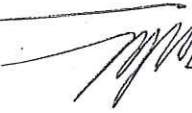

NGÀNH: THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

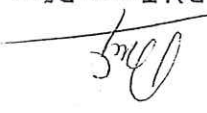
Hệ đào tạo chính quy

STT	Nội dung	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh		Tốt nghiệp DHCC, DV LVH, DHLT ngành Thiết kế đồ họa	Quy chế Thi trung học phổ thông quốc gia (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18/3/2019)	
II	Điều kiện cơ sở vật chất của Trường cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)		- Trang bị máy in kèm, in gõ và độc bản cho ngành Đồ họa. - Trên cơ sở thực tế nhà trường tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất như: diện tích, không gian, ánh sáng, máy chiếu cho các phòng học; thư viện có nhiều đầu sách tham khảo chuyên ngành và các lĩnh vực khoa học khác. - Trang bị các phòng học máy vi tính cho môn học Tin học cơ bản; Tin học thiết kế chuyên ngành. - Có website đăng tải, cập nhật những thông tin về đào tạo và nghiên cứu khoa học. - Hàng quy xuất bản nội san Mỹ thuật Công nghiệp; - Có Ký túc xá 5 tầng phục vụ 200 sinh viên nội trú.		
III	Đội ngũ giảng viên		Đảm bảo số lượng giảng viên trong biên chế trên đầu sinh viên: 1gv/18sv. Nếu cả giảng viên thỉnh giảng: 1gv/10sv.		
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học		- Hỗ trợ kinh phí cho người học: Thực tập, tham quan tại cơ sở sản xuất, công ty, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, làng nghề thủ công mỹ nghệ,... và thực tập tại xưởng nghiên cứu thực nghiệm của trường, tài các bảo tàng, nhà truyền thống và các công trình kiến trúc, tượng đài, nghiên cứu thiên nhiên, vốn cổ... phục vụ các môn học cơ sở mỹ thuật và ngành thiết kế đồ họa.		
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học		Năm vững và thực hiện đúng nội dung Quy chế đào tạo Thạc sĩ số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD & ĐT	- Năm vững và thực hiện nghiêm chỉnh nội dung chương trình, kế hoạch mục tiêu đào tạo rèn luyện của Nhà trường đã được Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt. - Thực hiện đầy đủ những nội dung của Quy chế 25/2006/QĐ-BGDĐT, Điều 4 Điều 5 và Điều 6 Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	





Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019
PHÓ HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH

PGS.TS. Đặng Mai Anh


Lập biểu
PTP. Phụ trách P. Đào tạo

Ths. Bùi Trung Dũng

STT	Nội dung	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo		100% học viên cao học tốt nghiệp cửu, đào tạo và doanh nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nghiên cứu, doanh nghiệp và lĩnh vực, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế MTCN.	- Đại đa số sinh viên tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nghiên cứu, doanh nghiệp và lĩnh vực, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế (Design).	
VI	Mức tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo Thạc sĩ MTCN có đủ trình độ kiến thức, làm việc tại các Viện nghiên cứu, tham gia công tác, giảng dạy tại các Đào tạo cử nhân có đủ trình độ kiến thức, làm việc độc lập hoặc theo nhóm và thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN. Có tư tưởng và lập trường vững vàng, đạo đức công việc, thành thạo kỹ năng tốt.			

Hệ đào tạo chính quy

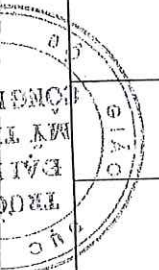
THÔNG BÁO

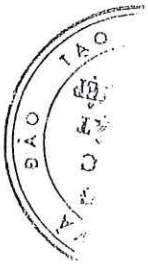
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019-2020

NGÀNH: THIẾT KẾ THỜI TRANG

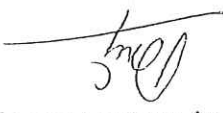
Hệ đào tạo chính quy

STT	Nội dung	Tiên si	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	
						I
II	Điều kiện cơ sở vật chất của Trường cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)	- Trang bị xưởng may công nghệ và các phần mềm cho công nghệ may Thời trang. - Trên cơ sở thực tế nhà trường tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất như: diện tích, không gian, ánh sáng, máy chiếu cho các phòng học; thư viện có nhiều đầu sách tham khảo chuyên ngành và các lĩnh vực khoa học khác. - Trang bị các phòng học máy vi tính cho môn học Tin học cơ bản; Tin học thiết kế chuyên ngành. - Có website đăng tải, cập nhật những thông tin về đào tạo và nghiên cứu khoa học. - Hàng quy xuất bản nội san Mỹ thuật Công nghiệp; - Có ký túc xá 5 tầng phục vụ 200 sinh viên nội trú.				
III	Đội ngũ giảng viên	Đảm bảo số lượng giảng viên trong biên chế theo đầu sinh viên: 1gv/18sv. Nếu cả giảng viên thỉnh giảng: 1gv/10sv.				
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Hỗ trợ kinh phí cho người học: Thực tập, tham quan tại cơ sở sản xuất, công ty, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, làng nghề thủ công mỹ nghệ... và thực tập tại xưởng nghiên cứu thực nghiệm của trường, tại các bảo tàng, nhà truyền thống và các công trình kiến trúc, tượng đài, nghiên cứu thiên nhiên, vườn cổ... phục vụ các môn học cơ sở mỹ thuật và chuyên ngành thiết kế thời trang.				
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Năm vững và thực hiện đúng nội dung Quy chế đào tạo Thạc sĩ số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD & ĐT				
					- Năm vững và thực hiện nghiêm chỉnh nội dung chương trình, kế hoạch mức tiêu chuẩn đào tạo rèn luyện của Nhà trường đã được Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt. - Thực hiện đầy đủ những nội dung của Quy chế 25/2006/QĐ-BGDĐT, Điều 4 Điều 5 và Điều 6 Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.	





Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019
 PHO HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
 ĐẠI HỌC
 MI THOẠI
 CÔNG NGHỆ
 ĐÀO TẠO
 PGS: TS. Đặng Mai Anh

Lập biên
 PTP. Phụ trách P. Đào tạo

 Ths. Bùi Trung Dũng

STT	Nội dung	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các ngành đào tạo	100% học viên cao học tốt nghiệp cử, đào tạo và doanh nghiệp trong, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế MTCN.		- Đại đa số sinh viên tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong, ngoài nước với tư cách là hoá sĩ thiết kế (Design).	
VI	Mức tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoài ngữ đạt được	- Đào tạo Thạc sĩ MTCN có đủ trình độ kiến thức, làm việc tại các Viện nghiên cứu, tham gia công tác, giảng dạy tại các trường đại học; chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở; - Có khả năng tổ chức, quản lý công việc, thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN.		Ngoại ngữ trình độ B sau khi tốt nghiệp. Đào tạo cử nhân có đủ trình độ kiến thức, làm việc độc lập hoặc theo nhóm và thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN. Có tư tưởng và lập trường vững vàng, đạo đức tốt.	

Hệ đào tạo chính quy

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019-2020

NGÀNH: THIẾT KẾ CÔNG NGHIỆP

Hệ đào tạo chính quy

STT	Nội dung	Tiền si		
		Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng

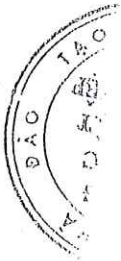
I	Điều kiện tuyển sinh	Tốt nghiệp ĐHCQ, ĐH VL VH, ĐHLT quốc gia (Ban hành kèm theo Quy chế Thi trung học phổ thông) Điều 12	Đã đăng ký	Đã đăng ký
---	----------------------	--	------------	------------

II	Điều kiện cơ sở vật chất của Trường cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)	<ul style="list-style-type: none"> - Trang bị các phòng học phục vụ các môn học chuyên ngành đặc thù; + Máy dệt thêu và xưởng nghiên cứu thực nghiệm phục vụ chuyên ngành Trang trí Dệt; + Máy chế tác kim hoàn cho chuyên ngành Thiết kế trang sức; + Máy khắc thêu tinh cho chuyên ngành Thiết kế trang trí thêu tinh; - Trên cơ sở thực tế nhà trường tạo môi trường kiến trúc và vật chất như: diện tích, không gian, ánh sáng, máy chiếu cho các phòng học; thư viện có nhiều đầu sách tham khảo chuyên ngành và các lĩnh vực khoa học khác; - Trang bị các phòng học máy vi tính cho môn học Tin học cơ bản; Tin học thiết kế chuyên ngành; - Có website đăng tải, cập nhật những thông tin về đào tạo và nghiên cứu khoa học; - Hàng quý xuất bản nội san Mỹ thuật Công nghiệp; - Có Kỳ túc xá 5 tầng phục vụ 200 sinh viên nội trú. 	Đảm bảo số lượng giảng viên trong biên chế trên đầu sinh viên: 1gv/18sv. Nếu cả giảng viên thỉnh giảng: 1gv/10sv.	
----	--	--	---	--

III	Đội ngũ giảng viên			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ kinh phí cho người học: Thực tập, tham quan tại cơ sở sản xuất, công ty, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, làng nghề thủ công mỹ nghệ,... và thực tập tại xưởng nghiên cứu thực nghiệm của trường; - Các bảo tàng, nhà truyền thống và các công trình kiến trúc, tượng đài, nghiên cứu thiên nhiên, vườn cổ... phục vụ các môn học cơ sở mỹ thuật và các chuyên ngành của ngành Thiết kế Công nghiệp. 		

V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	<ul style="list-style-type: none"> Năm vững và thực hiện đúng nội dung Quy chế đào tạo Thạc sĩ số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD & ĐT 	<ul style="list-style-type: none"> - Năm vững và thực hiện nghiêm chỉnh nội dung chương trình, kế hoạch mức tiêu dao tạo rèn luyện của Nhà trường đã được Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt; - Thực hiện đầy đủ những nội dung của Quy chế 25/2006/QĐ-BGDĐT, Điều 4 Điều 5 và Điều 6 Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. 	
---	--	---	---	--





Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019
PHÒNG HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
 PGS-TS. Đặng Mai Anh

Lập biểu
 PTP, Phụ trách P. Đào tạo
 Ths. Bùi Trung Dũng

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy	
		Tiến sĩ	Thạc sĩ
VI	Mục tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo Thạc sĩ MTCN có đủ trình độ kiến thức, làm việc tại các Viện nghiên cứu, tham gia công tác, giảng dạy tại các trường đại học; chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở; - Có khả năng tổ chức, quản lý công việc, thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN.	Ngoại ngữ trình độ B sau khi tốt nghiệp. Đào tạo cử nhân có đủ trình độ kiến thức, làm việc độc lập hoặc theo nhóm và thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN. Có tư tưởng và lập trường vững vàng, đạo đức tốt.
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo	100% học viên cao học tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo và doanh nghiệp trong, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế MTCN.	- Đại đa số sinh viên tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong, ngoài nước với tư cách là họa sĩ thiết kế (Design).

Cao đẳng

Đại học

Thạc sĩ

Tiến sĩ

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019-2020

NGÀNH: ĐIỀU KHIẾM

Hệ đào tạo chính quy

STT	Nội dung	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
I	Điều kiện tuyển sinh	Tốt nghiệp DHCC, DH VL VH, DHLT ngành Điều Khiếm khác	Quốc gia (Ban hành kèm theo Quy chế Thi trung học phổ thông Điểm 12 Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18/3/2019)		
II	Điều kiện cơ sở vật chất của Trường cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)	- Trang bị phòng học điều kiện đủ ánh sáng và đồ cao để thực hiện bài học. - Trên cơ sở thực tế nhà trường tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất như: diện tích, không gian, ánh sáng, máy chiếu cho các phòng học; thư viện có nhiều đầu sách tham khảo chuyên ngành và các lĩnh vực khóa học khác. - Trang bị các phòng học máy vi tính cho môn học Tin học cơ bản; Tin học thiết kế chuyên ngành. - Có website đăng tải, cập nhật những thông tin về đào tạo và nghiên cứu khoa học. - Hàng quý xuất bản nội san Mỹ thuật Công nghiệp; - Có Ký túc xá 5 tầng phục vụ 200 sinh viên nội trú.			
III	Đội ngũ giảng viên	Đảm bảo số lượng giảng viên trong biên chế trên đầu sinh viên: 1gv/18sv. Nếu cả giảng viên thỉnh giảng: 1gv/10sv.			
IV	Các hoạt động hồ sơ học tập, sinh hoạt cho người học	- Hồ sơ kinh phí cho người học: Thực tập, tham quan tại cơ sở sản xuất, công ty, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, làng nghề thủ công mỹ nghệ,... và thực tập tại xưởng nghiên cứu thực nghiệm của trường, tại các bảo tàng, nhà truyền thống và các công trình kiến trúc, tượng đài, nghiên cứu thiên nhiên, vườn cổ... phục vụ các môn học cơ sở mỹ thuật và ngành Điều Khiếm khác.			
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học	Năm Vững và thực hiện đúng nội dung Quy chế đào tạo Thạc sĩ số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD & ĐT			Năm Vững và thực hiện nghiêm chỉnh nội dung chương trình, kế hoạch mức tiêu đào tạo rèn luyện của Nhà trường đã được Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt. - Thực hiện đầy đủ những nội dung của Quy chế 25/2006/QĐ- BGDDT, Điều 4 Điều 5 và Điều 6 Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.





PGS.TS. Đặng Mai Anh

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019
PHÒNG HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH



Ths. Bùi Trung Dũng

PTP, Phụ trách P. Đào tạo

Lập biểu

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
VI	Mức tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoài ngữ đạt được	- Đào tạo Thạc sĩ MTCN có đủ trình độ kiến thức, làm việc tại các Viện nghiên cứu, tham gia công tác, giảng dạy tại các trường đại học; chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở; Có khả năng tổ chức, quản lý công việc, thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN. Có tư tưởng và lập trường vững vàng, đạo đức tốt.	Ngoại ngữ trình độ B sau khi tốt nghiệp. Đào tạo cử nhân có đủ trình độ kiến thức, làm việc độc lập hoặc theo nhóm và thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN. Có tư tưởng và lập trường vững vàng, đạo đức tốt.	
VII	Vì trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các ngành đào tạo	100% học viên cao học tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế MTCN.	- Đại đa số sinh viên tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế (Design).	

Cao đẳng

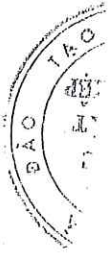
THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019-2020

NGÀNH: HỘI HÒA

STT	Nội dung	Hè đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học
I	Điều kiện tuyển sinh	Tốt nghiệp DHCA, DH VLVH, DHLT chuyên ngành Hoàn tráng, Sơn mài	ĐH 12 Quy chế Thi trung học phổ thông quốc gia (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18/3/2019)	
II	Điều kiện cơ sở vật chất phòng học, trang thiết bị, thư viện...)	- Trang bị máy ỉ khô, xưởng nghiên cứu thực nghiệm phục vụ các môn học chuyên ngành sơn mài. - Trên cơ sở thực tế nhà trường tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất như: điện tích, không gian, ánh sáng, máy chiếu cho các phòng học; thư viện có nhiều đầu sách tham khảo chuyên ngành và các lĩnh vực khoa học khác. - Trang bị các phòng học máy vi tính cho môn học Tin học cơ bản; Tin học thiết kế chuyên ngành. - Có website đăng tải, cập nhật những thông tin về đào tạo và nghiên cứu khoa học. - Hàng quy xuất bản nội san Mỹ thuật Công nghiệp; - Có Ký túc xá 5 tầng phục vụ 200 sinh viên nội trú.	Đảm bảo số lượng giảng viên trong biên chế trên đầu sinh viên: 1gv/10sv. Nếu cả giảng viên thỉnh giảng: 1gv/10sv.	
III	Đội ngũ giảng viên			
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			Hội hòa hoành tráng.
V	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			- Năm vững và thực hiện đúng nội dung Quy chế đào tạo Thạc sĩ số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD & ĐT sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.





Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019
 PHO HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
 ĐẠI HỌC
 MỸ THUẬT
 CÔNG NGHIỆP
 HÀ NỘI

PGS. TS. Đặng Mai Anh

Lập biên
 PTP. Phụ trách P. Đào tạo

 Ths. Bùi Trung Dũng

STT	Nội dung	Hệ đào tạo chính quy		
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học Cao đẳng
VI	Mức tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoài ngữ đạt được	- Đào tạo Thạc sĩ MTGN có đủ trình độ kiến thức, làm việc tại các Viện nghiên cứu, tham gia công tác, giảng dạy tại các trường đại học; chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở; - Có khả năng tổ chức, quản lý công việc, thành thạo kỹ năng thiết kế MTGN.	Có tư tưởng và lập trường vững vàng, đạo đức tốt. Ngoại ngữ trình độ B sau khi tốt nghiệp, Đào tạo cử nhân có đủ trình độ kiến thức, làm việc độc lập hoặc theo nhóm và thành thạo kỹ năng thiết kế MTGN.	
VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo	100% học viên cao học tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo và doanh nghiệp trong, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế MTGN.	- Đại đa số sinh viên tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong, ngoài nước với tư cách là họa sĩ thiết kế (Design).	

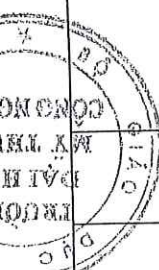
THÔNG BÁO

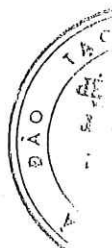
Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019-2020

NGÀNH: GỒM

Hệ đào tạo chính quy

STT	Nội dung	Tiền si	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	
						Điều kiện tuyển sinh Tốt nghiệp ĐHCQ, ĐH VL VH, ĐHLT ngành Gồm Quy chế Thi trung học phổ thông quốc gia (Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18/3/2019)
I	Điều kiện cơ sở vật chất của Trường cam kết phục vụ người học (như phòng học, trang thiết bị, thư viện...)			- Trang bị máy chiếu, máy lọc đất, lò nung và xưởng nghiên cứu thực nghiệm phục vụ ngành gốm. - Trên cơ sở thực tế nhà trường tạo mọi điều kiện về cơ sở vật chất như: diện tích, không gian, ánh sáng, máy chiếu cho các phòng học; thư viện có nhiều đầu sách tham khảo chuyên ngành và các lĩnh vực khoa học khác. - Trang bị các phòng học máy vi tính cho môn học Tin học cơ bản; Tin học thiết kế chuyên ngành. - Có website đăng tải, cập nhật những thông tin về đào tạo và nghiên cứu khoa học. - Hàng quý xuất bản nội san Mỹ thuật Công nghiệp; - Có ký túc xá 5 tầng phục vụ 200 sinh viên nội trú.		
II	Đội ngũ giảng viên			Đảm bảo số lượng giảng viên trong biên chế trên đầu sinh viên: 1gv/18sv. Nếu cả giảng viên thỉnh giảng: 1gv/10sv.		
III	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học			- Hỗ trợ kinh phí cho người học: Thực tập, tham quan tại cơ sở sản xuất, công ty, nhà máy, xí nghiệp, doanh nghiệp, làng nghề thủ công mỹ nghệ,... và thực tập tại xưởng nghiên cứu thực nghiệm của trường, tại các bảo tàng, nhà truyền thống và các công trình kiến trúc, tượng đài, nghiên cứu thiên nhiên, v.v... phục vụ các môn học cơ sở mỹ thuật và ngành gốm.		
IV	Yêu cầu về thái độ học tập của người học			Năm vững và thực hiện đúng nội dung Quy chế đào tạo Thạc sĩ số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ GD & ĐT Năm vững và thực hiện đúng nội dung Quy chế đào tạo Thạc sĩ số 15/2014 của Bộ GD & ĐT - Năm vững và thực hiện nghiêm chỉnh nội dung chương trình, kế hoạch mức tiêu đào tạo rèn luyện của Nhà trường đã được Bộ giáo dục và Đào tạo phê duyệt. - Thực hiện đầy đủ những nội dung của Quy chế 25/2006/QĐ-BGDĐT, Điều 4 Điều 5 và Điều 6 Quy chế công tác học sinh, sinh viên của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.		





Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019
PHÒNG TRƯỞNG PHỤ TRÁCH
ĐẠI HỌC
MY THUẬT
CÔNG NGHIỆP

(Signature)
 PGS. TS. Đặng Mai Anh

Lập biên
 PTP. Phụ trách P. Đào tạo
(Signature)
 Ths. Bùi Trung Dũng

Hệ đào tạo chính quy		STT	Nội dung	Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng
		VI	Mức tiêu, kiến thức, kỹ năng, trình độ ngoại ngữ đạt được	- Đào tạo Thạc sĩ MTCN có đủ trình độ kiến thức, làm việc tại các Viện nghiên cứu, tham gia công tác, giảng dạy tại các trường đại học; chủ trì các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp cơ sở; - Có khả năng tổ chức, quản lý công việc, thành thạo kỹ năng thiết kế MTCN.	- Đại đa số sinh viên tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nhà nước và doanh nghiệp tư nhân trong, ngoài nước với tư cách là họa sĩ thiết kế (Design).		
		VII	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp ở các trình độ theo các ngành đào tạo	100% học viên cao học tốt nghiệp có việc làm tại các cơ sở nghiên cứu, đào tạo và doanh nghiệp trong, ngoài nước về lĩnh vực thiết kế MTCN.			

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019-2020

STT	Nội dung	Khóa học/ năm tốt nghiệp	Số sinh viên nhập học	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Loại sinh viên tốt nghiệp	Loại xuất sắc	Loại giới	Loại khả	Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
					Loại tốt nghiệp	Loại khá	Loại giỏi					

1	ĐẠI HỌC CHÍNH QUY											
1.1	Đại học chính quy	(2013-2018)	471	313	0.00%	1.92%	75.72%					
a	Chương trình đại trà											
1	Ngành Thiết kế Nội thất	(2013-2018)	144	87	0.00%	2.30%	73.56%					75.00%
2	Ngành Hội họa	(2013-2018)	15	13	0.00%	15.38%	61.54%					68.00%
3	Ngành Điều khác	(2013-2018)	8	2	0.00%	0.00%	50.00%					65.00%
4	Ngành Thiết kế Thời trang	(2013-2018)	102	54	0.00%	0.00%	42.59%					75.00%
5	Ngành Gốm	(2013-2018)	10	9	0.00%	11.11%	88.89%					72.00%
6	Ngành Thiết kế Đồ họa	(2013-2018)	118	95	0.00%	1.05%	54.74%					80.00%
7	Ngành Thiết kế Công nghiệp	(2013-2018)	74	53	0.00%	5.66%	67.92%					65.00%
1.2	Đại học liên thông	(2016-2018)										
a	Chương trình đại trà		24	17	0.00%	11.76%	58.82%					
1	Ngành Thiết kế Nội thất	(2016-2018)	0	0	0.00%	0.00%	0.00%					
2	Ngành Thiết kế Đồ họa	(2016-2018)	17	13	0.00%	0.00%	76.92%					85.00%
3	Ngành Hội họa	(2016-2018)	0	0	0.00%	0.00%	0.00%					
4	Ngành Thiết kế Thời trang	(2016-2018)	7	4	0.00%	0.00%	25.00%					80.00%
III	SAU ĐẠI HỌC											
1	Thạc sĩ											
1.1	Chuyên ngành: Mỹ thuật ứng dụng	2017-2019	8	3	0.00%	0.00%	33.33%					100.00%
1.2	Chuyên ngành Lý luận & Lịch sử mỹ thuật ứng dụng	2017-2019	10	7	0.00%	0.00%	14.28%					100.00%

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019
PHÓ HIỆU TRƯỞNG CHỦ TRÁCH

PGS.TS Đặng Mai Anh



Lập biểu
PTP. Phụ trách P. Đào tạo

Ths. Bùi Trung Dũng

BỘ GIAO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI VÀ CÔNG NGHIỆP

THÔNG BÁO

Công khai cơ sở vật chất của cơ sở giáo dục đại học năm học 2019-2020

Biểu 22

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng/ Diện tích	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
I	Diện tích đất đai	ha	1,77	
II	Diện tích sân xây dựng	m ²	14.504,2	
I	Giảng đường			
	Số phòng	phòng	102	
	Tổng diện tích	m ²	5029,8	5029,8
2	Phòng học máy tính			
	Số phòng	phòng	04	
	Tổng diện tích	m ²	276	
3	Phòng học ngoài ngữ (chuyên dùng)			
	Số phòng	phòng	01	
	Tổng diện tích	m ²	84,2	
4	Thư viện			
	Số phòng	m ²	84,2	
	Phòng thí nghiệm	m ²	360	
5	Số phòng	phòng		
	Tổng diện tích	m ²		
6	Xưởng thực tập, thực hành			
	Số phòng	xưởng	08	
	Tổng diện tích	m ²	885	
7	Kỹ túc xá thuộc cơ sở đào tạo quản lý			
	Số phòng	phòng	32	
	Tổng diện tích	m ²	576	
8	Diện tích nhà ăn của cơ sở đào tạo	m ²	90	
9	Diện tích khác:			
	Diện tích hội trường	m ²	400	
	Diện tích nhà văn hóa	m ²		
	Diện tích nhà thi đấu đa năng	m ²		
	Diện tích bể bơi	m ²		
	Diện tích sân vận động	m ²		
	Không có			
	Không có			
	Không có			
	Không có			

Hà Nội, ngày 12 tháng 09 năm 2019

Thủ trưởng đơn vị

PGS.TS Đặng Mai Anh

Nguyễn Huy Hoàng

Người lập biểu

THÔNG BÁO

Công khai thông tin về đội ngũ giảng viên cơ hữu
của cơ sở giáo dục đại học năm học 2019 - 2020

Đơn vị tính: Người

TT	Nội dung	Tổng số	Chia theo trình độ đào tạo								
			Giáo sư	Phó Giáo sư	TSKH, Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học	Cao đẳng	Trình độ khác		
		2	(3+4+5+6+7+8+9)	3	4	5	6	7	8	9	
		1									
		108	0	1	6	98	3	0	0	0	
1	Khoa Đồ hoạ	16			1	15					
2	Khoa Khoa học cơ bản	11			2	9					
3	Khoa Mỹ thuật cơ sở	20				19	1				
4	Khoa Mỹ thuật truyền thống	9				9					
5	Khoa Tào dăng công nghiệp	9				9					
6	Khoa Trang trí Nội ngoại thất	23			2	20	1				
7	Khoa Thời Trang	11			1	10					
8	Bộ môn Lý luận chính trị	1				1					
9	Ban Giám hiệu, Khoa Sau Đại học	1		1							
10	Phòng Chính trị và CTSV	1					1				
11	Phòng Đào tạo	2				2					
12	Phòng Quản lý khoa học	1				1					
13	Phòng Thanh tra KT&DBCLGD	1				1					
14	Phòng Tổ chức hành chính	1				1					
15	Phòng Tin học và truyền thông	1				1					

Người lập biểu

Trần Hùng Nam



PHO HIỆU TRƯỞNG PHỤ TRÁCH

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019

PGS.TS Đặng Mai Anh



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học

Năm học 2019-2020

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí ISV/năm
I	Học phí hệ chính quy chương trình đại trà năm học 2019-2020	Triệu đồng/năm	
1	Tiền sỹ	Triệu đồng/năm	0
2	Thác sỹ	Triệu đồng/năm	15,900
3	Chuyên khoa Y cấp II	Triệu đồng/năm	0
4	Đại học	Triệu đồng/năm	10,600
5	Chuyên khoa Y cấp I	Triệu đồng/năm	0
6	Cao đẳng	Triệu đồng/năm	0
7	Trung cấp chuyên nghiệp	Triệu đồng/năm	0
II	Học phí hệ chính quy chương trình khác năm học 2019-2020	Triệu đồng/năm	
1	Tiền sỹ	Triệu đồng/năm	0
2	Thác sỹ	Triệu đồng/năm	0
3	Đại học	Triệu đồng/năm	0
4	Cao đẳng	Triệu đồng/năm	0
III	Học phí hệ vừa làm vừa học tại trường năm học 2019-2020	Triệu đồng/năm	
1	Tiền sỹ	Triệu đồng/năm	0
2	Thác sỹ	Triệu đồng/năm	0
3	Đại học	Triệu đồng/năm	15,900
4	Cao đẳng	Triệu đồng/năm	0
IV	Tổng thu năm 2018	Tỷ đồng	39.0
1	Từ Ngân sách (KP chi thường xuyên Đại học và Cao học)	Tỷ đồng	13.7
2	Từ học phí, lệ phí	Tỷ đồng	20.9
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên gia công nghệ	Tỷ đồng	0
4	Từ nguồn khác.	Tỷ đồng	4.4

Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019

Phó Hiệu trưởng phụ trách

PGS.TS Đặng Mai Anh

Đào Thị Lan Hương

Người lập biểu

BIỂU TỔNG HỢP

Một số thông tin công khai của Trường Đại học Mỹ thuật Công nghiệp
Năm học 2019 - 2020

- Hình thức công khai: Công khai trên website của trường và công khai tài trường.

- Địa chỉ của website: mythuatactcongnghep.edu.vn (design.edu.vn)

- Thông tin người lập biểu: Điện thoại: 0983.111.659 Email: daolanhuongmtcn@gmail.com

TT	Thông tin	Đơn vị	Số lượng
1	Số ngành trường đang đào tạo	ngành	7
1.1	Đại học	ngành	7
1.2	Cao đẳng	ngành	0
2	Số ngành trường đã công bố chuẩn đầu ra	Ngành	7
1.1	Đại học	ngành	7
1.2	Cao đẳng	ngành	0
3	Diện tích đất của trường	Ha	1,77
4	Diện tích sàn xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo:	m2	6,249
4.1	Diện tích giảng đường/ phòng học	m2	5,059,8
4.2	Diện tích thư viện	m2	300
4.3	Diện tích phòng thí nghiệm	m2	0
4.4	Diện tích nhà xưởng thực hành	m2	889
5	Diện tích sàn xây dựng ký túc xá của trường	m2	576
6	Tổng số giảng viên cơ hữu, hợp đồng dài hạn	Người	108
6.1	Giáo sư	Người	0
6.2	Phó giáo sư	Người	1
6.3	Tiến sĩ	Người	6
6.4	Thạc sĩ	Người	98
6.5	Chuyên khoa Y cấp II+III	Người	0
6.6	Đại học	Người	3
6.7	Cao đẳng	Người	0
6.8	Trình độ khác	Người	0
7	Tổng số học viên, sinh viên, học sinh hệ chính quy	Người	2,143
7.1	Nghiên cứu sinh	-	0
7.2	Cao học	-	34
7.3	Chuyên khoa Y cấp II	-	0
7.4	Chuyên khoa Y cấp I	-	0





Hà Nội, ngày 12 tháng 9 năm 2019


PHO HIỆU TRƯỞNG PT

PGS. TS. Đặng Mai Anh




Người lập biểu

Đào Thị Lan Hương



7.5	Đại học		2,109
7.6	Cao đẳng	-	0
7.7	Trung cấp chuyên nghiệp	-	0
8	Tỷ lệ giảng viên cơ hữu từ thạc sĩ trở lên		97.22%
9	Tổng thu năm 2018	Tỷ đồng	39.0
9.1	Từ ngân sách	-	13.7
9.2	Từ học phí, lệ phí	-	20.9
9.3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyên giao công nghệ	-	0
9.4	Từ nguồn khác	-	4.4